

Sáng kiến Xi măng Bền vững (CSI)



An toàn trong Ngành Công
nghiệp Xi măng
Nguyên tắc đo lường và báo cáo

Cập nhật tháng 5 năm 2013

Sức khỏe và an toàn

Phiên bản 4.0

Lời nói đầu

Các thành viên Sáng kiến Xi măng Bền vững (CSI) đang ngày càng thu được nhiều kinh nghiệm đáng kể về báo cáo dữ liệu an toàn. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, chúng tôi nhận thấy rằng một số định nghĩa ban đầu cần được giải thích rõ để đảm bảo tính nhất quán về báo cáo cho toàn ngành.

Những giải thích này đã được khởi xướng trong một số cuộc họp của Tổ công tác 3 (Tổ An toàn và Sức khỏe) trực thuộc CSI, và được hoàn thiện ngay sau đó bởi một nhóm nhỏ của Tổ.

Các dữ liệu an toàn CSI đã đối chiếu và tổng hợp luôn có sẵn trên trang web www.wbcscement.org/safety. Các dữ liệu cho thấy rằng ngành xi măng đã có những tiến bộ vượt bậc trong việc giảm thời gian hao phí do tai nạn chấn thương; tuy nhiên, đối với việc giảm tai nạn tử vong, chúng ta vẫn chưa thể đạt được mức tiến bộ tương tự. Tất cả các thành viên CSI cam kết chắc chắn tiến hành cải thiện an toàn và quyết tâm đạt được sự tiến bộ trong những năm tới đây.

Các thành viên CSI cũng cam kết sẽ kiểm định độc lập các dữ liệu an toàn và các nguyên tắc thống nhất đã được đưa vào **Phụ lục 1** của ấn bản này. Tuy nhiên, trong khi một số thành viên CSI đã bước sang giai đoạn mở rộng kiểm định, thì những thành viên khác hiện nay chỉ mới bắt đầu thực hiện quá trình kiểm định.

Các thành viên cũng đang mở rộng và kết hợp đưa vào báo cáo an toàn các hoạt động liên quan đến cốt liệu, bê tông trộn sẵn, chế tạo sản phẩm xây dựng, vận tải biển và đường sắt (trừ trường hợp công ty CSI không thể lựa chọn đơn vị vận hành vận tải biển và đường sắt).

Tất cả các thành viên CSI hiện nay cần có chương trình tại chỗ rõ ràng để có thể báo cáo tất cả các dữ liệu an toàn từ tất cả các hoạt động sao cho phù hợp với nguyên tắc báo cáo CSI, nhằm cung cấp báo cáo an toàn nhất quán cho toàn ngành vật liệu xây dựng.



| | |
|---|----|
| Sáng kiến Xi măng Bền vững | 2 |
| Sức khỏe và an toàn | 4 |
| Bảng chú giải định nghĩa | 5 |
| Loại trừ hoặc bao hàm dữ liệu | 7 |
| <ul style="list-style-type: none"> Chỉ số an toàn cần báo cáo theo nhóm trong CSI <ul style="list-style-type: none"> <i>Số vụ tử vong và tỷ lệ tử vong trong trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp</i> <i>Số vụ tử vong trong trường hợp nhà thầu/nhà thầu phụ</i> <i>Số vụ tử vong trong trường hợp bên thứ ba</i> <i>Tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc và tần suất thời gian hao phí trong trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp</i> <i>Tỷ lệ nghiêm trọng của tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc trong trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp</i> <i>Số vụ tai nạn chấn thương làm mất ngày thời gian làm việc trong trường hợp nhà thầu / nhà thầu phụ</i> | |
| Một số hướng dẫn về cách xác định sự cố liên quan đến công việc | 10 |
| <ul style="list-style-type: none"> Tai nạn chấn thương: trong cơ sở công trình Tai nạn chấn thương: ngoài cơ sở công trình Hạn chế làm việc (hoặc làm công việc nhẹ) sau tai nạn chấn thương | |
| Đồng bộ báo cáo và liên lạc trong hệ thống Sáng kiến Xi măng Bền vững | 11 |
| <ul style="list-style-type: none"> Tập hợp dữ liệu an toàn từ các công ty thành viên Sáng kiến Xi măng Bền vững và lập bản báo cáo Tiêu chí liên quan đến việc sử dụng và công bố các chỉ số an toàn Kiểm định độc lập dữ liệu Các công ty liên doanh và công ty liên kết – nguyên tắc báo cáo | |
| Phụ lục | |
| <ul style="list-style-type: none"> Phụ lục 1 – Nguyên tắc kiểm định dữ liệu an toàn của Sáng kiến Xi măng Bền vững | 12 |
| <ul style="list-style-type: none"> Phụ lục 2 – Những ví dụ về tai nạn và khả năng lập hồ sơ tương ứng | 13 |
| Giới thiệu về WBCSD | 15 |



Sáng kiến Xi măng Bền vững (CSI)

Khái quát

Xi măng là một trong các chất được sử dụng rộng rãi nhất trên hành tinh. Hàng năm, mỗi một người đàn ông, phụ nữ và trẻ em tiêu tốn gần ba tấn bê tông (có chứa 10-15% xi măng). Sản xuất xi măng là một quá trình cần nhiều năng lượng và tài nguyên, có ảnh hưởng lớn đến địa phương và toàn cầu. Nhận thức được thực tế này, một số công ty xi măng đã đề xướng Sáng kiến Xi măng Bền vững (CSI) như một chương trình thành viên tự quản của Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới về Phát triển bền vững (WBCSD). Hiện nay, Sáng kiến có 24 công ty xi măng là thành viên (chiếm khoảng 30% sản lượng toàn cầu). Khởi động vào cuối năm 1999, cho đến nay Sáng kiến đã có thể:

- 1 Nghiên cứu độc lập về hiệu suất hiện hành của ngành công nghiệp và các vấn đề chủ yếu về tính bền vững mà ngành đang đối mặt;
- 2 Tạo điều kiện đối thoại cho các bên hữu quan trên khắp thế giới;
- 3 Tập hợp các kiến nghị để cải thiện hiệu suất; và
- 4 Khởi động Lịch trình hoạt động của ngành công nghiệp vào năm 2002 để giải quyết các vấn đề đặt ra và công bố Báo cáo Tiến độ mới nhất vào năm 2012.

CSI đã gia tăng giá trị một cách hiệu quả và đóng góp các giải pháp bền vững thông qua việc phát triển các phương pháp luận rõ ràng và hoàn toàn thống nhất.

Thực trạng hiện nay

Hiện nay, hệ thống có chín Tổ công tác, mỗi tổ do một hoặc nhiều công ty thành viên chủ trì, các Tổ công tác này thực hiện các vấn đề được xác định trong Lịch trình hoạt động CSI ban đầu và gần đây nhất là trong các nguyên tắc chủ đạo, công cụ và quy trình để thực hành tốt được sử dụng tại các cơ sở hoạt động của tất cả các công ty CSI hoặc tồn tại

sẵn trên khắp thế giới để đáp ứng kỳ vọng của các công ty xi măng khác.

Các chủ đề bao gồm:

- > Bảo vệ khí hậu
- > Hợp tác xử lý
- > Sức khỏe và an toàn
- > Phát thải
- > Đa dạng sinh học và trách nhiệm quản lý đất đai
- > Thông tin liên lạc
- > Bê tông có tính bền vững
- > Nước
- > Quản lý chuỗi cung cấp

Sự phát triển của các nguyên tắc CSI và các công cụ liên quan đến các cuộc tham vấn tích cực và thường xuyên với các bên hữu quan thông qua việc tạo điều kiện mở các buổi hội thảo và các cuộc đối thoại trực tuyến với các bên hữu quan, trong đó có sự tham gia của các chuyên gia trong ngành nghề kinh doanh, giới học viện, các tổ chức phi chính phủ và các cơ quan quản lý cung cấp các giám định liên tục cho tổ công tác đặc thù theo yêu cầu.



Đích đến và mục tiêu về hiệu suất

Công việc theo Sáng kiến này được chia thành hai lĩnh vực: dự án chung (chẳng hạn như phát triển các nguyên tắc) và các hoạt động riêng lẻ của từng công ty.

Sáng kiến không có kế hoạch và không lập kế hoạch xây dựng các mục tiêu nhóm cho tất cả các công ty thành viên. Quyết định này được thực hiện vì hai lý do: thứ nhất, các công ty riêng lẻ có thể tự do hơn trong việc thiết lập các mục tiêu và thời gian biểu thích hợp cho tổ chức của họ. Trong hệ thống Sáng kiến toàn cầu như thế này, các công ty khác nhau và các quốc gia khác nhau sẽ cần có những đặc quyền và nguồn tài nguyên sẵn có khác nhau.

Mục tiêu đúng nghĩa chỉ có thể kết tinh trên cơ sở tham chiếu các giá trị và nguồn tài nguyên đúng nghĩa của công ty.

Thứ hai, từ quan điểm cạnh tranh, pháp luật cạnh tranh giới hạn nghiêm ngặt các loại hoạt động công ty có thể ký kết cùng nhau. Một số lĩnh vực đối tượng của hệ thống Sáng kiến cũng chính là những vấn đề kinh doanh chiến lược cho các công ty có liên quan. Do đó, việc thiết lập mục tiêu nhóm có thể tiềm ẩn các vấn đề pháp lý nghiêm trọng.

Sức khỏe và an toàn cho người lao động

Đảm bảo điều kiện làm việc lành mạnh và an toàn cho người lao động và các nhà thầu là một trong những vấn đề quan trọng bậc nhất của ngành công nghiệp xi măng. Các công ty thành viên CSI nhận thấy rằng cần phải quan tâm nhiều hơn đến lĩnh vực sức khỏe và an toàn cho người lao động trong toàn bộ nền công nghiệp và cam kết thực hiện đầy đủ nhiệm vụ trong suốt quá trình hoạt động trong ngành. Với mục đích đó, cùng với sự tham gia của tất cả các thành viên CSI, Tổ công tác 3 về Sức khỏe và An toàn tiếp tục giải quyết các chủ đề xoay quanh việc cải thiện.

Theo thông tin mà các thành viên CSI nắm bắt được, thì tỷ lệ tử vong và tai nạn chấn thương trong ngành công nghiệp xi măng cao hơn so với những ngành khác, chẳng hạn như ngành hóa dầu và lọc dầu. Các thành viên CSI xem thực trạng này là điều không thể chấp nhận được và tin rằng điều đó đang gây ảnh hưởng đến uy tín của ngành công nghiệp xi măng nói chung.

Báo cáo này cung cấp tiêu chuẩn, hệ thống đánh giá chéo để đo lường, giám sát và báo cáo về hiệu suất an toàn mà các công ty riêng lẻ có thể thực hiện.



Sức khỏe và an toàn

Mục đích của tài liệu này là đảm bảo ghi nhận chính xác các trường hợp tử vong và tai nạn lao động của các công ty thành viên CSI để có cơ sở đồng nhất trong việc lập báo cáo đồng bộ các chỉ số an toàn.

- 1 Báo cáo đồng bộ CSI này sẽ công nhận một nền tảng chung cho phép báo cáo số liệu toàn ngành công nghiệp nhằm so sánh ngành công nghiệp xi măng với các ngành khác và định ra chuẩn mực thích hợp.
- 2 Quan trọng hơn là CSI đã cam kết sẽ cải thiện hồ sơ an toàn ngành công nghiệp. Vì vậy, mục tiêu khác của việc phải có nền tảng báo cáo đồng nhất là để có một điểm khởi đầu và các phương tiện tương ứng thực hiện việc theo dõi các chỉ số này hàng năm nhằm đánh giá sự tiến bộ trong việc giảm tai nạn và chấn thương cho tất cả những người có thể bị ảnh hưởng từ hoạt động kinh doanh của các công ty thành viên CSI.

Để đảm bảo đạt được các mục tiêu này, mỗi công ty thành viên sẽ chia sẻ báo cáo an toàn thường niên có sử dụng định nghĩa và các chỉ số được quy định trong tài liệu này với CSI. CSI sẽ đồng bộ hóa các thông tin thành một báo cáo đơn nhất.

- 3 Báo cáo này cũng nhằm mục đích khuyến khích việc báo cáo một cách rõ ràng và nhất quán về an toàn cho cộng đồng trong tương lai giữa tất cả thành viên CSI, và từ đó khuyến khích sự vượt trội về hiệu suất an toàn ngành công nghiệp.

Mỗi công ty thành viên CSI đương nhiên có thể quyết định công bố dữ liệu an toàn của mình trong báo cáo thường niên hoặc báo cáo về tính bền vững của doanh nghiệp. Việc báo cáo này phải hoàn toàn phù hợp với các định nghĩa và các chỉ số được sử dụng trong tài liệu này. CSI luôn tích cực hỗ trợ các thành viên công bố số liệu an toàn như là phần cam kết trách nhiệm xã hội mở rộng của ngành công nghiệp.

Kể từ tháng 1 năm 2012, các thành viên CSI được yêu cầu phải nộp giờ làm việc quy định dành cho các nhà thầu làm việc trên công trường tại các thời điểm vận hành chế tạo xi măng như một phần dữ liệu các vụ tai nạn. Kiểm định chất lượng sẽ có hiệu lực bắt buộc chậm nhất là từ năm 2014.



Bảng chú giải định nghĩa

Lao động tuyển dụng trực tiếp

Người lao động trực thuộc bao gồm lao động toàn thời gian, bán thời gian và thời vụ (lao động thời vụ cũng bao gồm các cá nhân được thuê theo ngày hoặc theo giờ). Báo cáo trong trường hợp lao động bán thời gian và thời vụ cũng phải được thực hiện trong toàn thời gian làm việc tương ứng. Đối tượng người lao động được báo cáo bao gồm người lao động ở tất cả các công ty có hệ thống kiểm soát quản lý an toàn và các công ty có thỏa thuận về quản lý/kỹ thuật. (Xem mục [Các công ty liên doanh và công ty liên kết](#).)

Nhà thầu/nhà thầu phụ

Báo cáo trong trường hợp nhà thầu và nhà thầu phụ (nhà thầu phụ được định nghĩa là nhà thầu của nhà thầu chính) cũng phải được thực hiện trong toàn thời gian làm việc tương ứng. Đối tượng người lao động được báo cáo bao gồm tất cả các cá nhân, người lao động của hãng hoặc doanh nghiệp hợp đồng thực hiện các công việc được quy định trong thời hạn ngắn (đối với một công việc đặc thù) hoặc dài hạn (chẳng hạn như tài xế hoặc đội bảo trì). Trường hợp công ty chịu trách nhiệm thu gom hoặc cung cấp hàng hoá ký hợp đồng với một công ty vận tải khác để thực hiện công việc này, thì tài xế lái xe tải trong trường hợp này được coi là nhà thầu/nhà thầu phụ.

Bên thứ ba

Tất cả những người không được phân vào lao động tuyển dụng trực tiếp hoặc nhà thầu/nhà thầu phụ. Thông thường, bên thứ ba bao gồm và không giới hạn ở:

- > Khách hàng, khách tham quan các địa điểm của công ty (bất kể là mời riêng hay không);
- > Tài xế, hành khách hoặc những người tham gia giao thông khác có liên quan trong vụ tai nạn ngoài nơi làm việc do xe của công ty hoặc trường hợp xe hợp đồng nhưng có lỗi của công ty hoặc lao động của công ty (lao động tuyển dụng trực tiếp hoặc nhà thầu/nhà thầu phụ) (xem định nghĩa về [Lỗi](#));

- > Công nhân tại công trình của chủ sở hữu bất kỳ liên quan đến vụ tai nạn, ví dụ công trường xây dựng, với điều kiện có lỗi của công ty hoặc người lao động của công ty (lao động tuyển dụng trực tiếp hoặc nhà thầu/nhà thầu phụ).

Trong trường hợp vận chuyển được thực hiện như một dịch vụ độc lập (ví dụ như chuyển phát nhanh) đối với hàng hóa như bưu kiện hoặc phụ tùng cho các thiết bị, thì những tài xế có liên quan có thể được coi là các bên thứ ba.

Miễn báo cáo

Miễn báo cáo tất cả trường hợp tử vong và tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc (LTI) xảy ra:

- > Trên phương tiện vận chuyển cá nhân hoặc công cộng, hoặc trên xe ô tô do công ty cung cấp đi và về từ địa điểm làm việc được chỉ định nhưng không do công ty sắp xếp và chịu trách nhiệm tại thời điểm tai nạn, ví dụ như khi sử dụng xe buýt, xe công ty hoặc xe hợp đồng.
- > Do hành vi phạm tội hoặc hành vi bất hợp pháp của bên thứ ba, ví dụ cố ý xâm nhập khi công ty thành viên CSI đã đưa ra các biện pháp bảo vệ và ngăn chặn hợp lý; hoặc lái xe khi đang say rượu, đi sai phần đường, chạy quá tốc độ, v.v... Ngoài ra, còn có trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp hoặc nhà thầu/nhà thầu phụ thực hiện hành vi bất hợp pháp.
- > Trường hợp miễn báo cáo do hành vi phạm tội hoặc bất hợp pháp nếu trên được áp dụng cho các sự cố liên quan trực tiếp đến lao động tuyển dụng trực tiếp, nhà thầu/nhà thầu phụ và bên thứ ba do hành vi phạm tội hoặc bất hợp pháp của một bên thứ ba gây ra và hành vi đó đã được chứng minh độc lập thông qua quá trình điều tra triệt để và/hoặc sau khi cảnh sát hoặc tòa án tiến hành chứng thực hoặc truy tố ngay sau đó, với điều kiện là tử vong hoặc LTI xảy ra hoàn toàn không do sai phạm của công ty thành viên CSI, các lao động tuyển dụng trực tiếp, các nhà thầu/nhà thầu phụ và xe của công ty.
- > Do các nguyên nhân tự nhiên, có thể bao gồm các biến cố như động đất hoặc sóng thần, hoặc do các biến cố do con người như trụy tim, hành vi gây chiến hoặc khủng bố, hoặc các cuộc tấn công cá nhân và hành vi tự tử.

Tử vong

Nguyên nhân dẫn đến cái chết là do một tai nạn liên quan đến lao động, không giới hạn thời gian giữa ngày xảy ra tai nạn và ngày chết; tử vong trong trường hợp là lao động tuyển dụng trực tiếp, nhà thầu/nhà thầu phụ và bên thứ ba thì phải báo cáo (Về miễn báo cáo, xem định nghĩa [Miễn báo cáo](#).)

Tỷ lệ tử vong

Số vụ tử vong trên 10.000 lao động tuyển dụng trực tiếp.

Tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc (LTI)

Là tai nạn chấn thương liên quan đến công việc, gây ra sự vắng mặt một hoặc nhiều ngày làm việc (hoặc ca làm việc), tính từ ngày sau khi bị thương đến trước khi người đó quay trở lại làm việc bình thường hoặc làm việc nhưng hạn chế. Các vụ LTI trong trường hợp là lao động tuyển dụng trực tiếp và nhà thầu/nhà thầu phụ thì phải báo cáo; Các vụ LTI trong trường hợp là bên thứ ba thì không cần báo cáo vì không có cơ sở để tính ngày làm việc hao phí. (Về miễn báo cáo, xem định nghĩa [Miễn báo cáo](#).)

Trong tai nạn bất kỳ, nếu người bị tai nạn chấn thương là hai (hoặc hơn), thì biến cố này sẽ được tính là hai (hoặc hơn) vụ LTI, tương tự số ngày làm việc hao phí của mỗi cá nhân bị tai nạn chấn thương.

Tần suất xảy ra vụ LTI

Số vụ LTI trên 1 triệu giờ đã làm việc.

Tỷ lệ nghiêm trọng của LTI

Là số ngày công hao phí trên 1 triệu giờ đã làm việc. Ngày công hao phí có thể được báo cáo theo ngày lịch hoặc ngày làm việc, nhưng cơ sở lựa chọn phải được nêu rõ trong báo cáo: như đã xác lập trong phần định nghĩa, chúng tôi thống nhất là các cơ sở này được liên kết bằng "Hệ số Masterson" với Ngày làm việc hao phí x 1,5 = Ngày lịch hao phí.

Giờ đã làm việc

Là số giờ đã làm việc trên thực tế. Giờ đã làm việc được tính như sau:

- > Lao động tuyển dụng trực tiếp = Tất cả số giờ đã làm việc của tất cả nhân sự liên quan đến phạm vi báo cáo an toàn CSI đang xem xét.
- > Nhà thầu/nhà thầu phụ = Tất cả số giờ đã làm việc của tất cả nhân sự phía nhà thầu và nhà thầu phụ trên cơ sở xem xét có hay không có liên quan đến các hoạt động tại các công trình của công ty. Tuy nhiên, không bao gồm các hoạt động vận chuyển, chất tải, bốc dỡ dù được thực hiện tại các công trình của công ty.

Lỗi

Lỗi được hiểu là các sai phạm có mối quan hệ nhân quả với sự cố xảy ra được xác lập trên cơ sở các giả thuyết hợp lý thông qua quá trình điều tra của công ty và/hoặc các cơ quan nhà nước độc lập tại địa phương.

Xin vui lòng tham khảo Phụ Lục # 1 trên trang 19 của tập tin PDF này



Loại trừ hoặc bao hàm dữ liệu

Giải thích về loại trừ hoặc bao hàm dữ liệu đối với các chỉ số an toàn CSI trong phạm vi vận hành chế tạo xi măng

Ngoài sản xuất xi măng, một vài công ty thành viên còn hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh khác nhau (ví dụ atfan, gốm sứ, hóa chất, cốt liệu, bê tông trộn sẵn, v.v...). Với mục đích để dễ dàng so sánh trong nội bộ Sáng kiến Xi măng Bền vững, bên cạnh yêu cầu bắt buộc sử dụng các tiêu chí liên quan đến ngành nghề kinh doanh liên hệ trực tiếp với khâu sản xuất xi măng (như định nghĩa bên dưới), các công ty CSI thống nhất là các chỉ số an toàn và tiêu chí báo cáo được cung cấp trong tài liệu này cũng được sử dụng trong báo cáo an toàn của tất cả các ngành kinh doanh, ngay cả các ngành không liên hệ trực tiếp với việc sản xuất xi măng.

Các hoạt động sau được bao gồm trong phạm vi quá trình sản xuất xi măng và các ngành kinh doanh có liên quan (xem hình ở trang sau) với điều kiện các hoạt động đó nằm dưới sự quản lý trực tiếp hoặc gián tiếp của công ty (điều này được hiểu là trường hợp có sự kiểm soát quản lý an toàn):

- > Hoạt động khai thác đá để sản xuất xi măng, nếu những hoạt động này nằm dưới sự kiểm soát quản lý an toàn của công ty hoặc nhà máy xi măng.
- > Tất cả các hoạt động tại nhà máy chế tạo xi măng từ khâu đập đá đến gửi hàng/chuyển hàng lên tàu, bao gồm tất cả các hoạt động ngoài nơi làm việc liên quan đến việc sản xuất; ví dụ như việc chuẩn bị, gia công, xử lý và cung cấp nhiên liệu quy ước, nhiên liệu thay thế và các nguyên liệu thô khác được thực hiện bởi lao động tuyển dụng trực tiếp hoặc nhà thầu/nhà thầu phụ, nhưng không bao gồm các nhà cung cấp. Các hoạt động này cũng bao gồm các dự án xây dựng và tái xây dựng nhà máy xi măng.
- > Cán ép xi măng và/hoặc các trạm/các cơ sở si lô phân phối (nói cách khác là việc nhận clinke và/hoặc sản xuất hoặc phân phối xi măng).
- > Tất cả nhân sự làm việc trong văn phòng liên quan trực tiếp đến những hoạt động này hoặc thậm chí thực hiện công việc bên ngoài nhà

máy, bao gồm cả các nhân viên hành chính và bán hàng, quản lý và giám đốc. Nhân sự ở đây còn bao gồm các nhân viên liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất xi măng làm việc tại các văn phòng trụ sở.

Phạm vi này còn bao gồm các hoạt động logistics cung cấp xi măng và clinke đến các trạm/các cơ sở si lô phân phối và cho các khách hàng được bằng đường bộ, đường sắt hoặc đường biển, với điều kiện do lao động tuyển dụng trực tiếp hoặc nhà thầu/nhà thầu phụ thực hiện. Phạm vi này cũng bao gồm trường hợp tử vong của bên thứ ba do hoạt động trên với điều kiện có lỗi của công ty hoặc lao động công ty (lao động tuyển dụng trực tiếp hoặc nhà thầu/nhà thầu phụ).

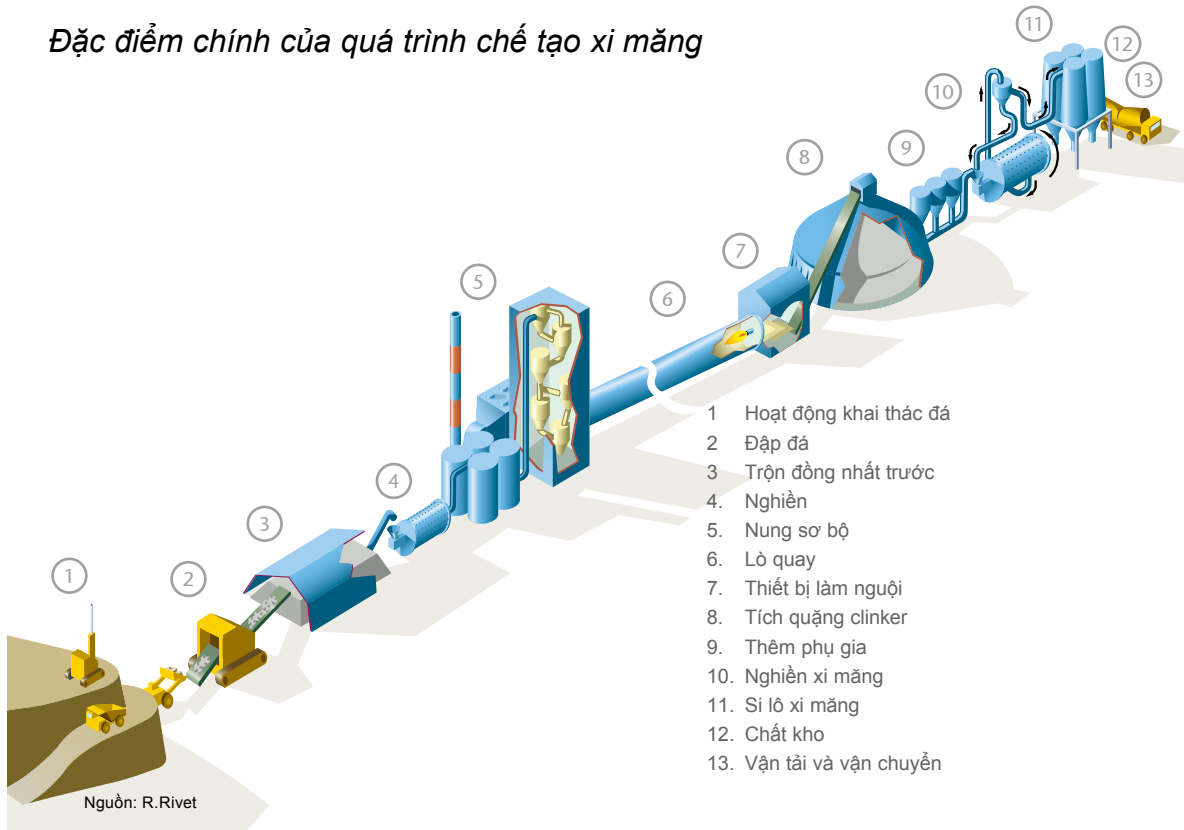
Hoạt động logistics cung cấp xi măng và clinke bên ngoài các công trình của công ty CSI được loại trừ khỏi định nghĩa này trong trường hợp khách hàng tự thu gom các sản phẩm này. Sản xuất cốt liệu, bê tông trộn sẵn và các hoạt động khác ngoài quá trình sản xuất xi măng đều được loại trừ khỏi dữ liệu báo cáo về các hoạt động sản xuất xi măng. (Khuyến khích báo cáo riêng về an toàn bên ngoài cho những hoạt động này.)

Khi một thành viên CSI mua lại một công ty khác thì dữ liệu an toàn của công ty đó phải được bao gồm kể từ ngày sát nhập hoặc càng sớm càng tốt.

Giao thức báo cáo được xác định trong tài liệu này không bao gồm bệnh nghề nghiệp là tình trạng bệnh phát sinh do môi trường làm việc kéo dài hơn một ngày làm việc hoặc một ca làm việc. Bệnh này thường là do các yếu tố lặp đi lặp lại trong một khoảng thời gian. Nguyên nhân bệnh có thể là do nhiễm trùng toàn thân, thường xuyên căng thẳng hoặc quá sức, phơi nhiễm mãn tính với độc tố, chất độc hoặc các phương diện khác đang diễn ra trong môi trường làm việc.

Báo cáo bệnh nghề nghiệp phải được tách riêng khỏi báo cáo an toàn về các LTI. Bệnh nghề nghiệp, ví dụ bệnh bụi phổi, liên quan đến việc phơi nhiễm tại nơi làm việc trong thời gian dài và không liên quan đến tai nạn cụ thể tại nơi làm việc.

Đặc điểm chính của quá trình chế tạo xi măng



Chỉ số an toàn các công ty thành viên CSI cần báo cáo

Tử vong

Số vụ tử vong và tỷ lệ tử vong, trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp

Số vụ tử vong, trường hợp nhà thầu & nhà thầu phụ và bên thứ ba

Tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc

Số vụ tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc (LTI), ngày công hao phí do các vụ LTI, tần suất và tỷ lệ nghiêm trọng của LTI, trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp

Số vụ LTI, trường hợp nhà thầu & nhà thầu phụ

1. Số vụ tử vong và tỷ lệ tử vong trong trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp

Số vụ tử vong trong trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp

Số vụ tử vong (lao động tuyển dụng trực tiếp) = Số vụ tử vong của lao động tuyển dụng trực tiếp do sự cố liên quan đến công việc trong 1 năm

Tỷ lệ tử vong: được báo cáo theo tỷ lệ trên 10.000 lao động tuyển dụng trực tiếp và được tính như sau:

Tỷ lệ tử vong (lao động tuyển dụng trực tiếp) = (Số vụ tử vong trong năm/Số lao động tuyển dụng trực tiếp) x 10.000

Để so sánh tỷ lệ tử vong so với các ngành tính tỷ lệ dựa trên cơ sở giờ công khác, thì có thể sử dụng phép tính dựa trên 20 triệu giờ làm việc.

Số tử vong trong 1 năm x 20.000.000/Tổng giờ công thực tế trong 1 năm

2. Số vụ tử vong và tỷ lệ tử vong trong trường hợp nhà thầu/nhà thầu phụ

Số vụ tử vong (nhà thầu/nhà thầu phụ) = Số vụ tử vong của nhà thầu/nhà thầu phụ do sự cố liên quan đến công việc trong 1 năm

3. Số vụ tử vong trong trường hợp bên thứ ba

Số vụ tử vong này chỉ được ghi nhận khi phát sinh do sự cố trong khi chế tạo xi măng, các ngành nghề kinh doanh liên quan và logistics. Tử vong do tai nạn giao thông ngoài nơi làm việc sẽ được báo cáo riêng biệt và với điều kiện có lỗi của công ty hoặc lao động của công ty (lao động tuyển dụng trực tiếp hoặc nhà thầu/nhà thầu phụ).

Số vụ tử vong (bên thứ ba) = Số vụ tử vong của bên thứ ba do sự cố liên quan đến các hoạt động chế tạo xi măng (được xác định trong phạm vi quá trình chế tạo xi măng)

4. Tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc (LTI), tần suất (LTI FR) trong trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp

Tổng quát: Tần suất là số vụ tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc trên 1.000.000 (1 triệu) giờ đã làm công việc.

Tần suất =

Số vụ tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc x 1.000.000 giờ

(Tổng số giờ đã làm việc trên thực tế trong 1 năm)

Chú ý 1: Tử vong và các tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc (LTI) phải được tính riêng. Một vụ tử vong thì không được phép tính thành hai lần như tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc.

Chú ý 2: Nếu một công ty đã thừa nhận một định nghĩa khác về tần số, thì đương nhiên có thể tiếp tục sử dụng trong nội bộ, tuy nhiên, khi báo cáo với CSI (và không bắt buộc công khai) thì phải sử dụng định nghĩa đã nêu ở trên.

5. Tỷ lệ nghiêm trọng của LTI (LTI SR) trong trường hợp lao động tuyển dụng trực tiếp

Tổng quát: Tỷ lệ nghiêm trọng là số ngày công hao phí do LTI trên 1.000.000 giờ đã làm việc.

Tỷ lệ nghiêm trọng (SR) =

(Số ngày công hao phí) x (1.000.000 giờ)

(Tổng số giờ đã làm việc trên thực tế trong 1 năm)

Cần phải xác định xem ngày công hao phí được tính trên cơ sở ngày lịch hao phí hay ngày làm việc hao phí.

Tính toán thống kê đã chứng minh rằng cơ sở ngày lịch hao phí bằng 1,5 lần cơ sở ngày làm việc hao phí với độ chính xác là +/- 3%.

Do đó, chúng tôi thống nhất là:

Tỷ lệ nghiêm trọng của LTI (cơ sở ngày đã làm việc bị hao phí) x 1,5 = Tỷ lệ nghiêm trọng của LTI (cơ sở ngày lịch hao phí).

Để tính toán tỷ lệ nghiêm trọng một cách chính xác, phần điều chỉnh cuối năm phải bao gồm cả:

- a Số ngày công hao phí ước tính kết chuyển vào năm tới; hoặc

- b Số ngày công hao phí thực tế đã kết chuyển từ các vụ LTI của năm trước

Đa số ý kiến cho rằng cách tính ngày công hao phí kết thúc khi người bị tai nạn chấn thương trở lại làm việc bình thường hoặc làm việc nhưng hạn chế (hoặc công việc nhẹ).

Theo hai tùy chọn (a) hoặc (b), có thể suy ra rằng số ngày công hao phí tối đa tính cho bất kỳ vụ LTI đơn lẻ sẽ không thể vượt quá thời gian tối đa tương đương với số ngày nghỉ trong hai năm.

Các quy tắc sau đây cũng được áp dụng trong việc tính toán ngày công hao phí:

- > Nếu sau khi người bị chấn thương trở lại làm việc, ngày công hao phí tiếp tục xảy ra sau đó do tái phát (hoặc ví dụ như do phẫu thuật chỉnh hình), thì những ngày công hao phí phụ trội đó phải được tính vào phép tính tỷ lệ nghiêm trọng đối với LTI ban đầu.
- > Ngày công hao phí phải được tính một khi người đó vẫn thuộc biên chế của công ty, ngay cả khi người lao động nhận tiền từ đoàn thể khác, ví dụ từ các quỹ bảo hiểm y tế.
- > Chỉ ngày công hao phí thực sự mới được tính. Trong một số phạm vi quyền tài phán, các quy ước báo cáo địa phương tùy tiện cộng thêm nhiều ngày công hao phí hơn khi báo cáo quốc gia như một cách chế tài đối với các vụ LTI nghiêm trọng, tuy nhiên, những quy ước này sẽ không được chấp nhận khi báo cáo theo quy định CSI.
- > Trong trường hợp chấn thương làm mất khả năng lao động, khiến người bị chấn thương phải chọn phương án không trở lại làm việc, thì việc tính ngày công hao phí sẽ chấm dứt khi hợp đồng đến hạn.

6. Số vụ LTI trong trường hợp nhà thầu/nhà thầu phụ

Chỉ được ghi nhận khi có liên hệ với những hoạt động chế tạo xi măng (như đã xác định trước).

Các vụ LTI (nhà thầu/nhà thầu phụ) =

Số vụ LTI trong một năm của nhà thầu/nhà thầu phụ

Chú ý 1: Nếu khách hàng sắp xếp tự vận chuyển hoặc gửi một nhà thầu đến để thu gom sản phẩm, thì tất cả mọi tai nạn chấn thương xảy ra trong khi vận chuyển/nhận hàng ngoài nơi làm việc đều thuộc về trách nhiệm của khách hàng và không được tính.



Huấn luyện an toàn về quy trình làm việc trong diện tích chật hẹp tại Xi măng Jura, cơ sở Wildegg.

Một số hướng dẫn về cách xác định sự cố liên quan đến công việc

Tai nạn chấn thương: trong cơ sở công trình

Nhìn chung, tất cả tai nạn chấn thương là kết quả từ một biến cố liên quan đến công việc hoặc rủi ro trên công trình của cơ sở đều được xem là tai nạn chấn thương liên quan đến công việc. Các cơ sở công trình bao gồm tất cả cơ sở được xây dựng bao gồm cơ sở làm việc chính, các tòa nhà hành chính, hành lang, nhà vệ sinh, v.v...

Ngoại lệ của quy tắc này:

- > Nếu người lao động biểu lộ các dấu hiệu hoặc triệu chứng về các biến cố không liên quan đến công việc hoặc rủi ro trên công trường (nguyên nhân tự nhiên); trường hợp này đương nhiên sẽ được xem là do vấn đề sức khỏe.
- > Nếu người lao động bị tai nạn chấn thương tại các công trình do những hoạt động không liên quan đến công việc (ví dụ sử dụng các cơ sở thể thao ngoài giờ làm việc).
- > Các công trình đã cho công ty khác thuê hoặc mượn và những nơi công ty không chịu trách nhiệm kiểm soát quản lý về mặt an toàn.

Một số giải thích về sự cố liên quan đến công việc và tiêu chí tham khảo:

- > Nếu người lao động bị chấn thương tại cơ sở công trình khi tham gia đua giỡn (xô đẩy, đuổi bắt, chạy giỡn), thì tai nạn chấn thương phải được ghi nhận vì đua giỡn bị nghiêm cấm.
- > Nếu người lao động bị tai nạn chấn thương tại cơ sở công trình do ảnh hưởng của rượu bia hoặc chất kích thích, thì tai nạn chấn thương cũng phải được ghi nhận và có thể dẫn đến các thủ tục xử lý kỷ luật tùy thuộc vào chính sách công ty tại nơi đó và các quy định pháp luật.

Tai nạn chấn thương: ngoài cơ sở công trình

Một số tiêu chí tham khảo về các sự cố bên ngoài cơ sở:

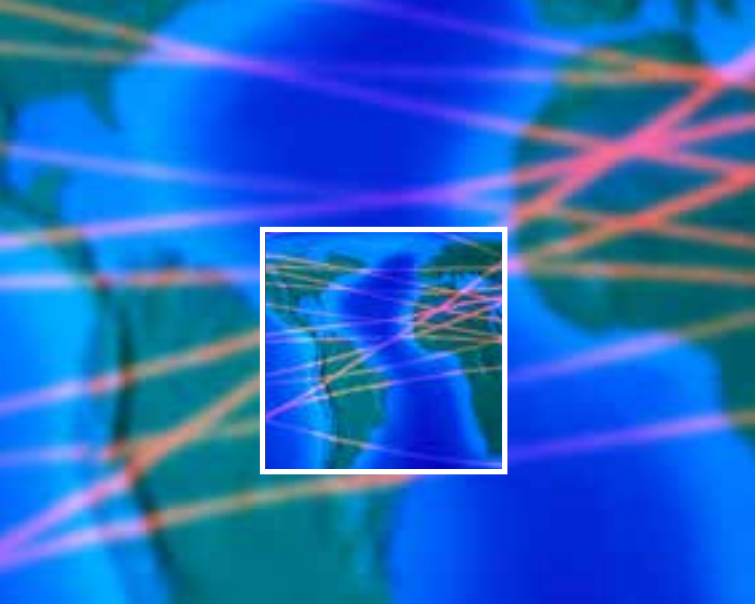
- > Nếu người lao động đã báo cáo làm việc và bị tai nạn chấn thương khi đang thực hiện các hoạt động liên quan đến công việc bên ngoài cơ sở công trình, như mua cơm trưa do công ty chi trả, tiếp nhận vật tư, thực hiện công việc vật chung cho công ty, thì tai nạn chấn thương đó xem như liên quan đến công việc.
- > Nếu người lao động xin phép ngừng công việc và bị chấn thương bên ngoài cơ sở công trình, ví dụ như đi ăn trưa và các bữa trưa không liên quan đến công việc, thì tai nạn chấn thương đó không được xem là liên quan công việc.

Làm việc nhưng hạn chế (hoặc làm việc nhẹ) sau chấn thương

Với điều kiện công việc đó được pháp luật quốc gia thừa nhận, đã được quan tâm và thông qua về mặt y học, biện pháp này có lợi cho cả người lao động bị chấn thương lẫn công ty có người lao động bắt đầu quay trở lại làm nhiệm vụ bằng cách làm việc nhưng hạn chế/làm việc nhẹ trong quá trình chờ vết thương lành lại tự nhiên và hồi phục hoàn toàn.

Khi người lao động bị tai nạn chấn thương quay trở lại công việc bằng cách làm việc nhưng hạn chế/làm việc nhẹ, thì vụ LTI kết thúc. Nếu người lao động quay trở lại làm việc nguyên ngày/theo ca ngay sau tai nạn chấn thương, thì trường hợp đó không tính LTI vì không có ngày công hao phí.

Tuy nhiên cần lưu ý rằng, các yêu cầu báo cáo sự cố và/hoặc tai nạn quốc gia có thể khác với định nghĩa CSI đã mô tả ở trên. Trong trường hợp này, các yêu cầu báo cáo quốc gia phải được ưu tiên đáp ứng. Các dữ liệu báo cáo cho CSI (và trong những báo cáo công khai của công ty) đương nhiên phải dựa theo định nghĩa CSI.



Đồng bộ báo cáo và liên lạc trong hệ thống Sáng kiến Xi măng Bền vững

Tập hợp dữ liệu an toàn từ các công ty thành viên CSI và lập bản báo cáo

Mỗi thành viên CSI sẽ soạn thảo chi tiết bản báo cáo chỉ số an toàn thường niên theo các định nghĩa và công thức trong tài liệu này, và sẽ chia sẻ bản báo cáo của mình về năm dương lịch trước đó cho tất cả thành viên CSI trong tháng 2 hàng năm.

Người được chỉ định tạo báo cáo hợp nhất sẽ tổng hợp tất cả các báo cáo cá nhân và lập ra một bản báo cáo chỉ số an toàn hợp nhất. Quá trình này sẽ được thực hiện suốt tháng 3/tháng 4 hàng năm.

Tiêu chí liên quan đến việc sử dụng và công bố các chỉ số an toàn CSI

Bản báo cáo CSI hợp nhất sẽ không thể hiện số liệu so sánh cá nhân và tên công ty xi măng.

Các số liệu phải thể hiện tất cả các báo cáo của công ty xi măng thành một nhóm để tạo sự so sánh giữa nhóm CSI và những ngành khác, hoặc chỉ rõ xu hướng và sự tiến bộ trong nhóm CSI giữa các năm.

Các công ty không tham gia vào CSI vẫn được khuyến khích thu thập và báo cáo dữ liệu.

Kiểm định độc lập dữ liệu

Các thành viên CSI cam kết kiểm định độc lập dữ liệu an toàn trong thời gian sắp tới để đảm bảo rằng quá trình này là minh bạch. Mỗi thành viên phải tự giám sát quá trình kiểm định độc lập cùng với một công ty bên thứ ba bảo đảm đáng tin cậy.

Các công ty liên doanh và công ty liên kết

Trách nhiệm báo cáo liên quan tới mức độ kiểm soát quản lý như sau:

- > Thành viên CSI nắm quyền kiểm soát công ty (nắm giữ hơn 50% cổ phần) thì bắt buộc phải báo cáo về 100% công ty đó; những thành viên CSI có vị thế thiểu số trong công ty đó không cần báo cáo lại về công ty đó nữa.
- > Trong công ty liên doanh 50/50 có cả hai công ty mẹ là thành viên của CSI, thì chỉ công ty có trách nhiệm quản lý sức khỏe và an toàn (H&S) mới cần phải báo cáo các số liệu an toàn về 100% công ty liên doanh đó để tránh báo cáo hai lần.
- > Trong công ty liên doanh 50/50 chỉ có một công ty mẹ là thành viên của CSI nhưng công ty mẹ này lại không có trách nhiệm quản lý an toàn, thì công ty mẹ là thành viên CSI không có nghĩa vụ phải báo cáo dữ liệu an toàn về công ty liên doanh đó.
- > Nếu cổ đông nắm quyền kiểm soát không phải là thành viên của CSI, thì thành viên CSI (hoặc các thành viên CSI) có vị thế thiểu số không có nghĩa vụ phải báo cáo dữ liệu an toàn về công ty liên kết đó.
- > Trong trường hợp các thỏa thuận về quản lý/kỹ thuật làm phát sinh hiệu lực kiểm soát quản lý an toàn cho các cổ đông thiểu số, thì khi đó các điều khoản về quyền báo cáo của cổ đông nắm quyền kiểm soát như mô tả ở trên sẽ được áp dụng cho cổ đông thiểu số.

Trong quá trình biên soạn và báo cáo dữ liệu an toàn, các thành viên CSI không được phép báo cáo hai lần về trường hợp tử vong/LTI. Nếu thành viên “X” có trường hợp tử vong/LTI tại địa điểm của thành viên “Y”, thì khi đó chỉ có thành viên “X” báo cáo về dữ liệu đó. Nếu “X” không phải là thành viên của CSI và “Y” là thành viên của CSI, thì khi đó “Y” sẽ được phép báo cáo theo trường hợp tử vong của bên thứ ba.

Phụ lục 1 – Nguyên tắc kiểm định dữ liệu an toàn CSI

Để nâng cao tính minh bạch, độ tin cậy và tính chính xác khi báo cáo các chỉ số hiệu suất chính (KPI) về an toàn cho các bên hữu quan, CSI đề xuất các KPI an toàn được kiểm định độc lập theo những nguyên tắc sau đây.

| Khu vực | Bảo đảm bảo hoặc kiểm định vừa đủ hoặc có giới hạn (hoặc tiêu cực*) | Bảo đảm hoặc kiểm định hợp lý (hoặc tích cực**) |
|---------------------------------------|---|--|
| Uy tín bên kiểm định | Bên kiểm định phải là cơ quan kiểm định được quốc gia công nhận và có uy tín. | Bên kiểm định phải được quốc tế công nhận và được thừa nhận có tiêu chuẩn phù hợp. |
| Phạm vi dữ liệu được kiểm định | Dữ liệu được kiểm định phải bao gồm tất cả các KPI thống nhất về an toàn xi măng CSI (bao gồm tỷ lệ tử vong, tần suất và tỷ lệ nghiêm trọng của LTI). | Phạm vi kiểm định có thể mở rộng tùy chọn cho tất cả các hoạt động và cũng phải bao gồm chính sách an toàn, biện pháp thực hiện, chương trình cải thiện an toàn và mục tiêu. |
| Phạm vi kiểm định chủ đạo | Việc kiểm định phải bao quát quá trình đối chiếu các KPI an toàn của thành viên CSI từ tất cả các địa điểm quản lý hoạt động chế tạo xuất xi măng trong công ty đó và tính toán toàn bộ các KPI an toàn về xi măng của thành viên CSI. | Phạm vi cũng có thể bao quát tất cả các hoạt động khác (cốt liệu, bê tông trộn sẵn, v.v...), cũng như các dữ liệu về các nhà thầu, các công ty liên doanh, v.v... |
| Phạm vi kiểm định địa điểm | Việc kiểm định cũng phải bao gồm quá trình kiểm tra tính chính xác và chất lượng của dữ liệu nguồn từ các địa điểm đại diện thông qua các chuyến thăm địa điểm của bên kiểm định và các cuộc kiểm tra liên quan đối với hồ sơ địa điểm xảy ra tai nạn. Địa điểm khảo sát do bên kiểm định độc lập quyết định. | Số địa điểm có thể tăng lên để đưa ra kết luận kiểm định thống kê đáng tin cậy nhất. |
| Nguyên tắc kiểm định | Trong đánh giá chủ đạo và đánh giá địa điểm, bên kiểm định phải tuân thủ những nguyên tắc kiểm định về phạm vi, tính trọng yếu, tính đầy đủ, tính chính xác, tính trung lập và tính so sánh đã được xác lập. | Các nguyên tắc kiểm định phải là những nguyên tắc nằm trong Tiêu chuẩn bảo đảm AA1000, ISAE 3000, GRI G3, hoặc các tiêu chuẩn tương tự. |
| Tổng kết kiểm định | Bên kiểm định phải cung cấp cho thành viên CSI bản tổng kết kiểm định tóm tắt các kết luận, kể cả các kiến nghị để cải thiện. | Bản tổng kết này phải được bao gồm trong bản báo cáo công khai của thành viên CSI (chẳng hạn như trong các báo cáo CSR). |
| Thực thi | Quá trình kiểm định này được khởi xướng trên ý tưởng (nếu vẫn chưa thực hiện) của tất cả các thành viên CSI vào năm 2008 đúc kết từ kiểm định dữ liệu an toàn năm 2007, và được thực hiện sau đó ít nhất 3 năm một lần, và được lên ý tưởng hàng năm. | Kiểm định, lên ý tưởng vào mỗi năm phải được hoàn thành càng sớm càng tốt, chậm nhất là ngày 1 tháng 9 hàng năm. |

Chú ý 1: Từ góc độ thực tiễn, việc kiểm định KPI an toàn được thực hiện hiệu quả hơn nếu được thực hiện bởi cùng một bên kiểm định tại cùng một địa điểm khi kiểm định CO₂.

Chú ý 2: Nhìn chung, quá trình nghiệm thu được tiến hành bởi các cơ quan kiểm định như Cơ quan Quản lý Sức khỏe và An toàn Hàm mỏ của Mỹ, Cơ quan Quản lý Sức khỏe và An toàn Nghề nghiệp, hoặc quá trình rà soát được tiến hành bởi Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu sẽ không đảm bảo đầy đủ chất lượng cho báo cáo dữ liệu an toàn.

* Tiêu cực nghĩa là ít nhất bên kiểm định tìm không ra sai sót đáng kể hoặc kết luận sai trong dữ liệu an toàn.

** Tích cực nghĩa là, trên cơ sở đánh giá chi tiết hơn, bên kiểm định đảm bảo tốt tính chính xác của dữ liệu.

Phụ lục 2 – Những ví dụ về tai nạn và việc ghi nhận tương ứng

Ví dụ 1: Tai nạn giao thông ngoài nơi làm việc gây ra cái chết cho người đi xe đạp

Không ghi nhận

Mô tả: Công ty bê tông trộn sẵn đã sử dụng xe trộn bê tông tại chỗ để giao bê tông trong giờ cao điểm. Sau khi giao đợt bê tông cuối, tài xế lái xe trở về công ty để bàn giao giấy tờ giao hàng trước khi cất xe vào bãi. Trên đường về nhà, xe dừng lại ở ngã tư đèn giao thông. Khi đèn giao thông chuyển sang xanh thì tài xế rẽ phải và không nhận thấy một người đi xe đạp ở sát bên. Do đó, tài xế đã cán người đi xe đạp và làm người đó chết tạo chỗ.

Có ghi nhận không? Trường hợp tử vong này không được ghi nhận vì hợp đồng với xe trộn đã hoàn tất ngay tại thời điểm tài xế chuyển giấy tờ công việc cho công ty CSI và ra khỏi địa điểm công ty CSI.

Nếu tài xế không giao giấy tờ công việc và trực tiếp để lại xe để người khác trong công ty thay ca hoặc đi thẳng về nhà, thì hợp đồng kết thúc khi giao sản phẩm. Tất cả tai nạn sau đó không được ghi nhận.

Ví dụ 2: Tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc trong sự kiện thể thao được công ty tài trợ

Không ghi nhận

Mô tả: Công nhân đã tham gia trận đấu bóng đá trong giờ nghỉ ngơi với tư cách là thành viên trong đội thi đấu công ty. Đội thi đấu được công ty tài trợ áo sơ mi có in tên và logo công ty. Trong trận đấu, người đó đã trượt chân và bị đứt dây chằng đầu gối, dẫn đến mất ngày công.

Công ty không bắt buộc tham gia đội thi đấu hoặc tham gia tổ chức sự kiện này.

Có ghi nhận không? Nếu công ty bắt buộc tham gia sự kiện này (trường hợp này là trận đấu bóng đá), ví dụ như là một phần hoạt động xây dựng đội nhóm thì có thể ghi nhận.

Nếu tham gia tự nguyện như trường hợp mô tả ở trên thì tất cả tai nạn chấn thương sẽ không được ghi nhận hay báo cáo lại. Điều này cũng có hiệu lực tương tự nếu tai nạn chấn thương xảy ra tại các địa điểm công ty cung cấp như phòng tập thể dục hoặc sân thể thao với điều kiện không phải do cấu trúc địa điểm hư hỏng và sử dụng các địa điểm đó trong thời gian giải trí và tự nguyện.

Ví dụ 3: Sự cố gây chấn thương đầu

Không ghi nhận

Mô tả: Xe tải của công ty thành viên CSI đang đi trên đường lớn thì bị chiếc ô tô đi ngược chiều của một công dân đột nhiên lấn tuyến vượt qua và va chạm với xe tải xi măng. Tài xế ô tô và tài xế xe tải chết vì bị chấn thương.

Có ghi nhận không? Người chứng kiến xác nhận tài xế xe tải không có thời gian tránh sự cố và người đó hoàn toàn không chạy sai. Dịch vụ cấp cứu xác nhận tài xế xe tải có thắt dây an toàn. Do đó, trong trường hợp này không ghi nhận và cũng không được ghi nhận là trường hợp tử vong của bên thứ ba hoặc trường hợp tử vong của người lao động thuộc công ty.

Ví dụ 4: Sự cố bị bánh xe tải nghiền nát

Không ghi nhận

Mô tả: Xe tải công ty thành viên CSI đang lưu thông chậm đi trên đường chính và không biết rằng có một công dân nhanh chóng tiếp cận xe từ bên đường và leo lên xe. Tài xế vẫn tiếp tục chạy, người đó trượt ngã và rơi từ xe tải xuống đất. Khi rơi, người đó nằm giữa các bánh xe tải đang di chuyển.

Có ghi nhận không? Người chứng kiến xác nhận tài xế không nhận thấy được hành động của người bị nạn khi anh ta tiếp cận xe tải và trèo lên. Người bị nạn đã thực hiện hành động nguy hiểm để cố bắt kịp chuyển đi hoặc chỉ đùa giỡn. Do đó, trường hợp này không ghi nhận.

Ví dụ 5: Tai nạn ô tô do tài xế bên thứ ba **Có ghi nhận**

Mô tả: Nạn nhân là người lao động của công ty thành viên CSI, ngồi ghế hành khách của xe công ty. Người này quyết định xoay ghế một góc 45 độ để nghỉ ngơi. Người này cũng mở khóa và nới lỏng dây an toàn để thoải mái hơn.

Xe ô tô bên thứ ba đột nhiên tăng tốc lao nhanh từ phần đường bên trái sát cửa trái sau của xe. Xe chịu trách nhiệm tai nạn đã bỏ chạy.

Xe công ty quay nhiều vòng, sau đó trượt vài mét, và tiếp đất bằng nóc xe, tức là xe nằm lật úp.

Tài xế có thắt dây an toàn, ra khỏi xe và không có bất kỳ xây xát bên ngoài; tuy nhiên, hành khách không thắt dây an toàn trên đã bị văng ra khỏi xe và chết.

Có ghi nhận không? Cái chết của hành khách này phải được ghi nhận bởi vì người này không thắt dây an toàn theo đúng hướng dẫn khi lên xe. Thắt dây an toàn đúng sẽ ngăn chặn tai nạn tử vong này.

Ví dụ 6: Xe tải hợp đồng tông vào một người đi bộ trên đường công cộng **Có ghi nhận**

DMô tả: Xe tải hợp đồng đang chạy trên đường để chở xi măng và xe đang trống vào thời điểm xảy ra tai nạn. Người đi bộ đang cố băng qua đường cao tốc bốn (4) làn đường chạy với tốc độ giới hạn là 80km/h, thì bị xe tải tông phải tại khu vực không có người đi bộ băng qua. Nạn nhân chết ngay tại chỗ. Tài xế không bị thương.

Có ghi nhận không? Điều tra vụ tai nạn cho biết: tài xế không được đào tạo những yêu cầu an toàn đường bộ; xe tải không được công ty thành viên chấp nhận; Các hướng dẫn gắn với việc đánh giá tuyến đường và lên kế hoạch chuyển đi bị đội ngũ vận chuyển bỏ sót. Ngoài ra, tài xế không áp dụng những nguyên tắc lái xe an toàn nên không lường trước được người đi bộ có thể băng qua đường. Tuy nhiên, hành vi của người đi bộ có thể được coi là rất nguy hiểm, nhưng người có lỗi chính là tài xế vì người này có thể tránh được vụ tai nạn nếu áp dụng những nguyên tắc lái xe an toàn. Do đó, trường hợp tử vong này được phân loại vào trường hợp có ghi nhận.

Ví dụ 7: Xe tải hợp đồng đụng trúng xe đang đi tới trên đường công cộng **Có ghi nhận**

Mô tả: Khoảng 4:00 sáng, xe tải hợp đồng rời nhà máy để giao xi măng tại địa điểm nhận bê tông trộn sẵn lưu động. Điều tra vụ tai nạn cho biết: tài xế xe tải cố tránh xe ô tô đang đậu trên đường khi đang định rẽ trái. Để tránh chiếc xe đang dừng trên đường, xe tải đã đổi hướng sang làn sang làn đường đối diện và va chạm với xe đang đi tới. Tài xế của chiếc xe đang đi tới chết ngay tại chỗ.

Có ghi nhận không? Vụ tai nạn này được ghi nhận là tử vong của bên thứ ba vì tài xế đã có hành động nguy hiểm khi cố tránh chiếc xe đang đậu. Áp dụng quy tắc lái xe an toàn và tốc độ vừa đủ sẽ tránh được tai nạn.

Ví dụ 8: Xe tải ký hợp đồng đụng trúng người đi bộ trên đường công cộng **Không ghi nhận**

Mô tả: Xe tải hợp đồng đang đi trên đường sau khi giao hàng trong thành phố. Thời điểm là giờ cao điểm vào buổi chiều với lưu lượng xe rất đông. Xe tải vừa mới khởi động máy tại ngã tư đèn giao thông trên đường sáu làn xe (mỗi chiều 3 làn xe) trong làn xe bên tay phải. Ngã tư đó không có người đi bộ. Một người đi bộ đi ra từ công viên kế bên, bước xuống khỏi lề đường và có ý định băng qua đường. Khi đèn giao thông đổi màu, anh ấy trượt chân và ngã xuống bánh xe bên phải phía sau của xe tải. Nạn nhân sau đó chết trong bệnh viện.

Có ghi nhận không? Dữ liệu bản ghi tốc độ xác nhận rằng xe tải đang di chuyển với tốc độ chậm (dưới 10km/h) tại thời điểm xảy ra tai nạn. Bằng cấp lái xe, quá trình đào tạo lái xe, thời gian làm việc và tình trạng nồng độ cồn tất cả đều được kiểm định và thực hiện khi được yêu cầu. Người chứng kiến nói rằng đèn giao thông đã chuyển sang màu xanh khi nạn nhân bắt đầu băng qua nên tiếp cận xe tải từ phía khuất tầm mắt. Điều tra của cảnh sát kết luận tài xế không có lỗi, là do nạn nhân đã say. do đó, trường hợp tử vong này được phân loại là trường hợp không ghi nhận.

Giới thiệu về Sáng kiến Xi măng Bền vững (CSI)

Sáng kiến Xi măng Bền vững (CSI) là một nỗ lực toàn cầu của 24 nhà sản xuất xi măng hàng đầu đang hoạt động tại hơn 100 quốc gia. Tổng sản lượng của những công ty này theo thống kê chiếm khoảng 30% sản lượng xi măng của thế giới và được xếp theo trật tự quy mô từ những công ty đa quốc gia khổng lồ đến những nhà sản xuất địa phương nhỏ hơn. Tất cả thành viên CSI đã tích hợp yêu cầu phát triển bền vững vào những chiến lược và hoạt động kinh doanh của mình để tìm cho mình hiệu suất tài chính mạnh mẽ cùng một cam kết chắc chắn về trách nhiệm môi trường và xã hội.

CSI là sáng kiến của Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì Sự Phát triển Bền Vững (WBCSD).

www.wbcscement.org

www.wbcscement.org/safety

Giới thiệu về Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì Sự Phát triển Bền vững (WBCSD)

Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì Sự Phát triển Bền Vững là một tổ chức được lãnh đạo bởi các CEO hàng đầu của những công ty có suy nghĩ vượt xa thời đại, đã và đang kích thích cộng đồng doanh nghiệp toàn cầu tạo ra một tương lai bền vững cho doanh nghiệp, xã hội và môi trường. Cùng với các thành viên, Hội đồng sẽ áp dụng đường lối lãnh đạo sáng suốt và vận động hiệu quả để tạo ra những giải pháp xây dựng và chia sẻ hành động. Tận dụng mối quan hệ chặt chẽ với các bên hữu quan như những người lãnh đạo đứng đầu doanh nghiệp, Hội đồng sẽ nỗ lực hỗ trợ tranh luận và thay đổi chính sách theo hướng có lợi thông qua những giải pháp phát triển bền vững.

WBCSD cung cấp một diễn đàn với hơn 200 công ty thành viên đại diện cho tất cả ngành kinh doanh trên tất cả lục địa và tổng doanh thu tổng hợp hơn 7 nghìn tỷ đô la sẽ dùng để chia sẻ những kinh nghiệm tuyệt vời nhất về vấn đề phát triển bền vững và phát triển những công cụ sáng tạo thay đổi hiện trạng. Bên cạnh đó, Hội đồng cũng nhận được những lợi ích từ một mạng lưới hơn 60 quốc gia và các hội đồng doanh nghiệp khu vực và các tổ chức hợp tác, trong đó, các nước đang phát triển cũng đóng góp một phần không nhỏ.

www.wbcscd.org

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được phát hành dưới tên của WBCSD. Giống như các báo cáo WBCSD khác, đây là kết quả của sự nỗ lực hợp tác bởi những thành viên trong ban thư ký và các quan chức cấp cao từ một số công ty thành viên. Các bản dự thảo báo cáo đã được các thành viên rà soát để đảm bảo rằng tài liệu này là đại diện chung cho phần lớn quan điểm của hội viên WBCSD. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là mỗi công ty thành viên đều đồng ý với từng từ ngữ trong báo cáo này.

Miễn trừ trách nhiệm bản song ngữ

The Vietnamese language version of this document is a convenience translation of the original English language version. In case of discrepancies between the original English language document and its Vietnamese convenience translation, the original English version shall apply and prevail. Please visit the CSI website (www.wbcscement.org) for more information.

Phiên bản tiếng Việt của tài liệu này là bản dịch nhanh từ bản gốc tiếng Anh. Nếu có khác biệt giữa bản gốc tiếng Anh và bản dịch nhanh tiếng Việt của nó, bản gốc tiếng Anh sẽ được áp dụng và được ưu tiên. Xin mời tham khảo thêm thông tin tại trang web của CSI (www.wbcscement.org).

Thiết kế:
Bản quyền:
ISBN:

Michael Martin
© WBCSD, tháng 5 năm 2013
2-940240-67-1





PHỤ LỤC #1

Phụ lục này là một phần của Sáng kiến Xi măng Bền vững (CSI) [An toàn trong Ngành Công nghiệp Xi măng: Nguyên tắc đo lường và báo cáo](#) (Phiên bản 4.0) và sửa đổi tài liệu gốc được xuất bản vào tháng 5/2013.

Thông tin phụ lục

1. Đối với các báo cáo về số giờ đã làm việc của các tài xế xe tải hợp đồng, định nghĩa về "Giờ đã làm việc" trong “**Từ điển định nghĩa**” ở trang 6 của Nguyên tắc này sẽ được hiểu như sau:

Giờ đã làm việc

Là số giờ đã làm việc trên thực tế. Giờ đã làm việc được tính như sau:

- Lao động tuyển dụng trực tiếp = Tất cả số giờ đã làm việc của tất cả nhân sự liên quan đến phạm vi báo cáo an toàn CSI đang xem xét.
- Nhà thầu/nhà thầu phụ = Tất cả số giờ đã làm việc của tất cả nhân sự phía nhà thầu và nhà thầu phụ trên cơ sở xem xét có hay không có liên quan đến các hoạt động tại các công trình của công ty.
- **Tuy nhiên, không bao gồm báo cáo về số giờ làm việc của tài xế xe tải hợp đồng do hoạt động vận chuyển, chất tải, bốc dỡ cho công việc hậu cần đầu vào hoặc hậu cần đầu ra dù được thực hiện tại các công trình của công ty.** Nếu tài xế xe tải gặp phải tai nạn chấn thương làm mất thời gian làm việc (LTI) khi thực hiện các hoạt động này, LTI này sẽ được tính là LTI tại hiện trường, dù không có số giờ liên quan đến hoạt động này.

Hết Phụ lục #1



Sáng kiến Xi măng Bền vững (CSI)

An toàn trong Ngành Công nghiệp Xi măng:
Nguyên tắc đo lường và báo cáo

Sức khỏe và an toàn.